TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH Đ** Bản án số: 34/2019/DS-ST Ngày:17/7/2019 "*V/v Tranh chấp hợp đồng vay*"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH Đ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thanh Hùng.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông: Nguyễn Bá Tòng

2. Ông: Đỗ Minh Tân

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Văn Minh

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** *huyện C tham gia phiên toà:* ông Trần Cao Lâm, Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 543 /2017/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc *Tranh chấp hợp đồng vay"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106A/2019/QĐXX-ST ngày 21 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: số 266-268, đường N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Ngọc Ng, sinh năm 1983 – chức vụ Trưởng phòng giao dịch Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, Chi nhánh thành phố S.

Bị đơn: Nguyễn Thị Phương D, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số 101/D, ấp T, xã Tân B, huyện C, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 10 năm 2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín trình bày:

Ngày 04 tháng 10 năm 2017 Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương Tín - phòng giao dịch chi nhánh thành phố S có cho chị Nguyễn Thị Phương D vay số tiền 20.000.000 đồng theo hình thức sử dụng thẻ tín dụng do Ngân hàng phát hành với mức lãi suất 2,5%/tháng bà D đã rút sử dụng hết 20.000.000 đồng trong tài khoản. Hiện bà D còn nợ của Ngân hàng 41.268.098 đồng (trong đó nợ gốc là 20.765.485 đồng; lãi trong hạn là 13.704.612 đồng và lãi quá hạn là 6.798,001 đống). Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở chị D trả nợ nhưng chị D vẫn chưa trả nợ cho Ngân hàng nợ gốc và lãi suất.

Đến ngày 03/7/2019 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Phương D, chỉ yêu cầu bà D trả nợ gốc 17.045.776 đồng và lãi suất tạm tính đến ngày xét xử 17/7/2019 số tiền 8.253.895 đồng mức lãi suất 10% năm.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng để bà D thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đương sự, đã tiến hành tống đạt, niêm yết các thông báo hoà giải, giấy triệu tập để tham gia phiên toà nhưng bà D đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng nguyên đơn thực hiện quyền và chấp hành đúng nghĩa vụ của mình, còn bị đơn vắng mặt tại Tòa án là chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ tín kiêm hợp đồng vay vốn, ngày 09/10/2014 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín phòng giao dịch S thể hiện nội dung:

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín cho phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng vay đối với chị Nguyễn Thị Phương D nên quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín với bị đơn Nguyễn Thị Phương D, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm b Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Thị Phương D cũng như đăng thông tin tìm kiếm chị D trên cổng thông tin điện tử, báo công lý 03 kỳ liên tiếp nhưng tại phiên tòa hôm nay chị D vẫn vắng mặt. Như vậy, việc bị đơn vắng mặt được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

Qua đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp đã đủ cơ sở xác định Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín với bà Nguyễn Thị Phương D xác lập hợp đồng vay bằng hình thức qua thẻ, quá trình tham gia tố tụng bà D vắng mặt tại phiên toà nên Toà án đã căn cứ vào lời khai của đại diện nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ do đại diện nguyên đơn cung cấp được Toà án thu thập theo thủ tục tố tụng dân sự làm căn cứ giải quyết vụ án.

Xét hợp đồng giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 09/10/2014 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín với bà Nguyễn Thị Phương D. Do đó Ngân hàng phát hành thẻ tín dụng ghi hạn mức thẻ là 20.000.000 đồng với lãi suất không thỏa thuận, mục đích vay tiêu dùng qua thẻ tín dụng và bà Diễm đã sử dụng hết số tiền trong thẻ.

Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của khởi kiện nguyên đơn. Buộc bà D phải có trách nhiệm trả nợ gốc 17.045.776 đồng và lãi suất tạm tính đến ngày xét xử (17/7/2019) số tiền 8.253.895 đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên chị Nguyễn Thị Phương D phải chịu án phí, lệ phí theo qui định pháp luật. Nguyên đơn được trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí khác đăng báo Công lý 03 kỳ liên tiếp chi phí 1.227.273 đồng Ngân hàng thương mại cổ phần Sài gòn Thương Tín đã nộp xong.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm b Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 149; Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 280, Điều 463 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc bị đơn Nguyễn Thị phương D trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín nợ gốc 17.045.776 đồng và lãi suất tính đến ngày xét xử (17/7/2019) số tiền 8.253.895 đồng.

Lãi suất được tiếp tục tính kể từ ngày 17/7/2019 cho đến khi bà Nguyễn Thị Phương D trả xong khoản nợ gốc và lãi suất theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự măm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí khác:

Bà Nguyễn Thị Phương D phải nộp 2.063.405 đồng (Hai triệu không trăm Sáu mươi ba ngàn bốn trăm lẽ năm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài gòn Thương Tín 1.031.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu phí số 12441 ngày 28/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Buộc bà Nguyễn Thị Phương D hoàn trả lại 1.227.273 đồng chi phí đăng báo Công Lý 03 kỳ liên tiếp Ngân hàng thương mại cổ phần Sài gòn Thương Tín.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Huyện;
- Các đương sự;
- THADS Huyện;
- Lưu: HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng